

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:07/NSHCQL/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN HỮU CƠ QUẾ LÂM**

- Địa chỉ: 101 Phan Đình Phùng, Phường Thuận Hóa, Thành Phố Huế.
- Điện thoại: 0905.868.070
- Mã số doanh nghiệp: 3301541368
- Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 0029/2023/NNPTNT-TTH Ngày 22/05/2023 Cấp/Nơi cấp: Chi Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản Và Thủy Sản Tỉnh Thừa Thiên Huế

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: Gạo Hữu Cơ Quế Lâm – Ség Cù
- Thành phần: 100% Gạo trắng
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 120 ngày kể từ ngày sản xuất
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi PA, PE, PEPA đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định, khối lượng 2kg, 5kg, 10kg hoặc theo yêu cầu của khách hàng
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Tổ hợp sản xuất chế biến nông sản hữu cơ, xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, địa điểm kinh doanh trực thuộc công ty TNHH MTV Nông nghiệp Organic Quế Lâm (Tên gọi: Tổ hợp Nông nghiệp hữu cơ - Kinh tế tuần hoàn – Sinh thái 4F Quế Lâm)
 - Địa chỉ: TDP Đông Lái, Phường Phong Điền, Thành Phố Huế.
 - Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 0053/2023/NNPTNT-TTH
 - Ngày cấp/Nơi cấp: 26/07/2023 tại Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Thừa Thiên Huế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QC-VN 8-2:2011/BYT “ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”
- QC-VN 8-3:2012/BYT “ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm”
- Thông tư 50/2016-TT-BYT quy định tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật thực phẩm
- Nghị định 43/2017/CP quy định về nhãn hàng hóa
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm

1. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Coliforms	CFU/g	<10
2	E.coli	CFU/g	<10

2 . Các chỉ tiêu kim loại nặng:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Chì (Pb)	Mg/kg	<0.2
2	Cadimi (Cd)	Mg/kg	<0.2
3	Asen (As)	Mg/kg	<0.2

3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn

- Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: phù hợp với quy định hiện hành

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành Phố Huế, ngày 14 tháng 07 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Lê Văn Nhật



MAU NHAN SẢN PHẨM



GAO HỮU CƠ QUẾ LÂM – SÉNG CÙ

Thành phần: 100% gạo trắng

Khối lượng tịnh:kg

Ngày sản xuất: in trên bao bì

- Hạn sử dụng: 120 ngày kể từ ngày sản xuất
- Hướng dẫn sử dụng: Rửa gạo 1 lần, cho gạo và nước theo tỷ lệ 2 gạo : 2.5 nước, ngâm khoảng 10-15 phút trước khi nấu, nấu trong vòng 20 phút, xới cơm sau khi chín và thưởng thức
- Bảo quản: Bảo quản nơi thoáng mát
- Xuất xứ: Việt Nam
- Giấy chứng nhận An toàn vệ sinh thực phẩm số: 0029/2023/NNPTNT-TTH
Ngày 22/05/2023 Cấp/Nơi cấp: Chi Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản Và Thủy Sản Tỉnh Thừa Thiên Huế
- Số TCB: 07/NSHCQL/2025
- Sản xuất và đóng gói tại: Tổ hợp sản xuất chế biến nông sản hữu cơ, xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, địa điểm kinh doanh trực thuộc công ty TNHH MTV Nông nghiệp Organic Quế Lâm (Tên gọi: Tổ hợp Nông nghiệp hữu cơ - Kinh tế tuần hoàn – Sinh thái 4F Quế Lâm)
TDP Đông Lái, Phường Phong Điền, Thành Phố Huế
- Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN HỮU CƠ QUẾ LÂM
101 Phan Đình Phùng – Phường Thuận Hóa – Thành Phố Huế

**KHÔNG SỬ DỤNG SẢN PHẨM HẾT HẠN SỬ DỤNG HOẶC CÓ
DẤU HIỆU HƯ HỎNG**





TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN HỮU CƠ QUẾ LÂM
Address (Địa chỉ) : 101 Phan Đình Phùng, Phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa,
Thành Phố Huế, Việt Nam

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141820005
Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Gạo Hữu Cơ Quế Lâm - Ség Cù
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong,
mẫu bảo quản ở nhiệt độ thường
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 20/06/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 20/06/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 07/07/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 22/07/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK



HOÀNG VĂN HUYNH

NATEK JSC

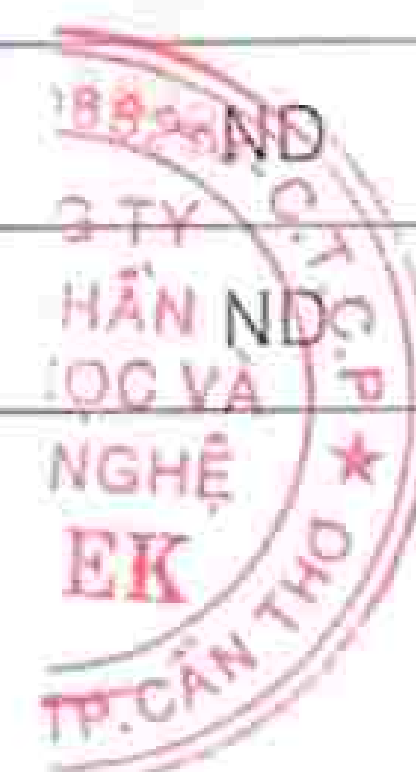
- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

TESTING REPORT/
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

PHỤ LỤC:

Code/ Mã mẫu:		KN141820005/1			
Name/ Tên mẫu:		Gạo Hữu Cơ			
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)		Gạo Hữu Cơ Quế Lâm - Ség Cù			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Substance/ Chất	Test Method/ Phương pháp thử	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Dư lượng thuốc BVTV gốc Lân hữu cơ	Chlorpyrifos ethyl	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Chlorpyrifos methyl	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Diazinon	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Dimethoate	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Disulfoton	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Isoprothiolane	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Parathion-methyl	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Parathion	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Phorate	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Quinalphos	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Sulfotep	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Thionazin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND





TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN HỮU CƠ QUẾ LÂM
Address (Địa chỉ) : 101 Phan Đình Phùng, Phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa,
Thành Phố Huế, Việt Nam

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141820005
Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Gạo Hữu Cơ Quế Lâm - Ség Cù
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, mẫu bảo quản ở nhiệt độ thường
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 20/06/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 20/06/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 07/07/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 22/07/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK



HOÀNG VĂN HUYNH

NATEK JSC

- **Ha Noi Office:** Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- **Can Tho Office:** Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- **Ho Chi Minh Office:** SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.